

Công ty CP Vinacafe' Biên Hòa  
Số : 02/NQ-DHCD /2012

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc  
---o0o---

Biên Hòa , ngày 21 tháng 04 năm 2012

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2012**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN VINACAFÉ BIÊN HÒA**

( Nghị Quyết này thay thế Nghị Quyết số 01/NQ-DHCD /2012 ngày 21/04/2012 )

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/05/2005.
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 70/2006/QH11 được Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006 .
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Vinacafe' Biên Hòa .
- Căn cứ Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông thường niên ngày 21 tháng 04 năm 2012 số : 01-12/BB-DHCD/VCF ngày 21 tháng 04 năm 2012 của Công ty Cổ phần Vinacafe' Biên Hòa.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1 :** Thông qua các Báo cáo được trình bày tại Đại Hội cổ đông thường niên năm 2012 , bao gồm :

**1/ Báo cáo của Hội đồng quản trị và mục tiêu năm 2012-2016 :**

Đại Hội đã biểu quyết thông qua với tỉ lệ :

- Doanh thu thuần : 1.585 tỉ , tăng 21,8% so với 2010
- Lợi nhuận sau thuế : 211 tỉ , tăng 30,7% so với 2010

Đại Hội đã biểu quyết thông qua với tỉ lệ :

Đồng ý : 100%      Không đồng ý : 0%      Không có ý kiến : 0%

**2/ Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc về kết quả hoạt động SXKD năm 2011 và kế hoạch kinh doanh năm 2012 :**

**a/ Tổng hợp kết quả SXKD năm 2011 :**

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH 2011	THỰC HIỆN 2010	THỰC HIỆN 2011	SO SÁNH	
						TH2010	KH2011
<b>1</b>	<b>Sản lượng sản xuất chủ yếu</b>						
	Cà phê các loại	tấn	19.475	16.786	16.039	95,5	82,4
	Ngũ cốc dinh dưỡng	tấn	5.350	4.457	4.377	98,2	81,8
<b>2</b>	<b>Sản lượng tiêu thụ</b>						
	Cà phê các loại	tấn	19.475	16.310	15.601	95,7	80,1
	Trong đó: XK	tấn	1.500	1.301	1.436	110,4	95,7
	Ngũ cốc dinh dưỡng	tấn	5.350	4.509	4.257	94,4	79,6
	Trong đó: XK	tấn	15	14	12,00	85,7	80,0
<b>3</b>	<b>Lao động và thu nhập</b>						
3.1	Tổng số lao động	người	610	550	558	101,5	91,5
3.2	Tổng quỹ lương	trđ	69.004	55.245	61.083	110,6	88,5
<b>4</b>	<b>Kết quả kinh doanh</b>						
4.1	Tổng doanh thu tiêu thụ	trđ	1.927.437	1.301.664	1.586.025	121,8	82,3
	Trong đó: XK	trđ	127.242	86.498	116.352	134,5	91,4
4.2	Tổng chi phí SP tiêu thụ	trđ	1.773.506	1.123.404	1.352.129	120,4	76,2
4.3	Lợi nhuận trước thuế	trđ	153.931	178.260	233.896	131,2	151,9
	Trong đó: TN tài chính	trđ	18.506	16.205	35.466	218,9	191,6
4.4	Lợi nhuận sau thuế	trđ	139.148	161.561	211.112	130,7	151,7
<b>5</b>	<b>Tổng tài sản</b>	trđ	842.507	729.227	814.460	111,7	96,7
<b>6</b>	<b>Vốn điều lệ</b>	trđ	265.791	265.791	265.791	100,0	100,0
<b>7</b>	<b>Tỷ lệ trả cổ tức</b>	%	15	15	15	100,0	100,0
<b>8</b>	<b>Các khoản nộp NSNN</b>	trđ	110.000	108.647	129.372	117,6	117,6

Đại Hội đã biểu quyết thông qua với tỉ lệ :

Đồng ý : 100%

Không đồng ý : 0%

Không có ý kiến : 0%

b/ Mục tiêu doanh thu và lợi nhuận năm 2012 :

ĐVT: tỷ đồng

STT	Nội dung	Mục tiêu cam kết
1	Doanh thu	3000
2	Lợi nhuận sau thuế	360

Đại Hội đã biểu quyết thông qua với tỉ lệ :

Đồng ý : 100%

Không đồng ý : 0%

Không có ý kiến : 0%

**3/ Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kiểm tra và giám sát hoạt động năm 2011 và hoạt động năm 2012:**

Đại Hội đã biểu quyết thông qua với tỉ lệ :

Đồng ý : 100%

Không đồng ý : 0%

Không có ý kiến : 0%

**4/ Thông qua Báo cáo tài chính năm 2011 đã được kiểm toán và việc chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2012 :**

+ Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2011 do công ty kiểm toán KPMG với tỉ lệ :

Đồng ý : 100%

Không đồng ý : 0%

Không có ý kiến : 0%

+ Đại Hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2012 trong các Công ty kiểm toán sau :

- o Cty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán AASC
- o TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C)
- o Cty TNHH Dịch vụ Kiểm toán và Tư vấn UHY
- o TNHH KPMG Việt Nam

o Cty TNHH Deloitte Việt Nam

Đại Hội đã biểu quyết thông qua với tỉ lệ :

Đồng ý : 100%

Không đồng ý : 0%

Không có ý kiến : 0%

**Điều 2 : Thông qua phân phối lợi nhuận năm 2011 và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2012**

**1/ Phân phối lợi nhuận năm 2011 :**

Đơn vị tính : đồng

Các chỉ tiêu	Năm 2011	
	Tỉ lệ trích	Số tiền
<b>Tổng lợi nhuận chịu thuế</b>		<b>233.896.165.206</b>
<b>1- Thuế TNDN</b>	25%	<b>58.474.041.302</b>
Trong đó thuế thu nhập phải nộp		22.004.835.455
Thuế TNDN được miễn giảm bổ sung vào quỹ ĐTPT		36.469.205.847
<b>2- Lợi nhuận còn lại</b>	75%	<b>175.422.123.905</b>
<b>3- Phân phối các quỹ</b>		<b>24.042.721.547</b>
a. Quỹ dự phòng tái chính	5%	8.771.106.195
b. Quỹ khen thưởng phúc lợi	3 tháng lương	15.271.615.352
<b>4- Thù lao, khen thưởng HĐQT &amp; BKS</b>		<b>2.132.000.000</b>
- Khen thưởng HĐQT		<b>1.960.000.000</b>
Chủ tịch 30 tr/ tháng , các thành viên khác 20 tr / tháng		1.960.000.000
Thù lao HĐQT và BKS		<b>172.000.000</b>
+ Thù lao HĐQT		124.000.000
+ Thù lao BKS		48.000.000
<b>5- Khen thưởng Ban điều hành ( vượt KH = 2% LNST )</b>	2%	<b>1.457.826.595</b>
<b>6- Chia cổ tức bằng tiền mặt</b>	20%	<b>53.158.270.000</b>
a/ Trả cổ tức đợt 1 ( đã chi trả chốt sổ ngày 27/10/2011)	8%	21.263.308.000
b/ Trả cổ tức đợt 2 ( chi trả trong năm 2012)	12%	31.894.962.000
<b>7- Lợi nhuận còn lại chưa phân phối</b>		<b>94.631.305.762</b>

Việc chi trả cổ tức năm 2011 còn lại 12% bằng tiền mặt sẽ được thực hiện trong tháng 05/2012

Đại Hội đã biểu quyết thông qua với tỉ lệ :

Đồng ý : 100%

Không đồng ý : 0%

Không có ý kiến : 0%

190  
TY  
AN  
AFÉ  
HÒA  
ĐÓN

**2/Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2012 :**

Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2012 không quá 20% vốn điều lệ

Đại Hội đã biểu quyết thông qua với tỉ lệ :

Đồng ý : 97,65 %

Không đồng ý : 2,344 %

Không có ý kiến : 0%

**3/ Chi phí khoán phụ cấp hoạt động của HĐQT năm 2012:**

• Đối với Chủ tịch HĐQT : 30.000.000 đồng/tháng.

• Đối với các TV.HĐQT : 20.000.000 đồng/tháng.

Đại Hội đã biểu quyết thông qua với tỉ lệ :

Đồng ý : 99,987 %

Không đồng ý : 0%

Không có ý kiến : 0,013%

**Điều 3 : Điều khoản thi hành**

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng Quản trị Công ty CP Vinacafé Biên Hòa có trách nhiệm tiến hành các công việc được Đại Hội đồng cổ đông quyết định và Ủy quyền trong nghị quyết này, đảm bảo lợi ích của các cổ đông và doanh nghiệp phù hợp với qui định của pháp luật .

Nơi nhận :

- Các cổ đông công ty
- Ủy ban Chứng khoán , Sở GDCK TP HCM
- Các thành viên HĐQT , BKS
- Ban Tổng Giám Đốc Công ty
- Lưu VT



*Đoàn Đình Thiêm*

